

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025
MẪU GIÁO NHỠ 4-5 TUỔI, LỚP LỚP 4 TUỔI A
TRƯỜNG MN TRÙNG KHÁNH

Tên mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Chủ đề thực hiện	Nội dung – Hoạt động giáo dục
		Khám phá phương tiện giao thông	
I. Giáo dục phát triển thể chất			
a) Phát triển vận động			
1. Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp			
MT1	1. Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	✓	- Thực hiện các động tác nhóm tay, lưng, bụng, lườn, chân, trong giờ thể dục sáng và bài tập phát triển chung, giờ hoạt động phát triển thể chất.- Vận động theo nhạc
2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động			
MT3	2.2. Kiểm soát được vận động:	✓	- Chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vạch chuẩn
MT4	2.3 Phối hợp tay - mắt trong vận động:	☆	- Ném trúng đích đứng.(xa 1,5m, cao 1,2m) - Lăn bóng bằng 2 tay theo hướng thẳng Hoạt động vận động: Thẻ dục Ném trúng đích đứng (xa 1.5m, cao 1.2m)

			-TC: Người tài xế giỏi
MT5	2.4. Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:	✓	- Bật qua vật cản 10 - 15cm.
3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay ngón tay, phối hợp tay - mắt			
MT7	3.2. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động:	✓	- Xây dựng và lắp ráp với 10-12 khối - Cắt thành thạo theo đường thẳng - Chơi với cát, sỏi, các nguyên liệu thiên nhiên...
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe			
3. Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe			
MT12	3.1. Có một số hành vi tốt trong ăn uống:	☆	- Một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: Mời cô, mời bạn khi ăn, ăn từ tốn, nhai kỹ. - Chấp nhận ăn nhiều rau khác nhau - Không uống nước lã. * Rửa mặt- rửa tay- giờ ăn- ngủ
4. Biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh			
MT17	4.4. Nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ:	✓	- Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy/. Có bạn/ người rơi xuống nước, ngã chảy máu... - Khi bị lạc trẻ biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ. - Nói số nhà, khu phố, số điện thoại của gia đình, của bố mẹ khi được người khác hỏi.
II. Giáo dục phát triển nhận thức			

a) Khám phá khoa học			
1. Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật, hiện tượng			
MT20	1.3. Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/ đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.	✓	- vật nổi/chìm vào nước
MT21	1.4. Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.	✓	- Xem sách, tranh ảnh, video, mô hình... về đối tượng từ đó nhận xét, trò chuyện.
MT22	1.5. Phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.	☆	- Phân loại đồ dùng đồ chơi, và phương tiện GT theo 1- 2 dấu hiệu Hoạt động khám phá: KPKH Phương tiện và quy định về giao thông đường bộ.
2. Nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản			
MT24	2.2. Sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. Ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn.	☆	-Tạo ra những sản phẩm theo cách riêng của bản thân. - Dạy trẻ xếp ván dốc đường đi - TC: Thi ai giỏi - Chơi tự do
3. Thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau			

MT25	3.1. Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	✓	- So sánh sự giống và khác nhau của một số phương tiện giao thông.
MT26	3.2. Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	✓	- Thể hiện vai chơi trong trò chơi đóng vai theo chủ đề gia đình, trường học, bệnh viện...; mô phỏng vận động/ di chuyển/ dáng điệu các con vật. - Có những vận động minh họa, múa hát, công trình xây dựng... sáng tạo theo ý tưởng riêng.
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán			
1. Nhận biết số đếm, số lượng			
MT32	1.7. Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.	✓	- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe...)
4. Nhận biết hình dạng			
MT35	4.1. Chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật,). - Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.	☆	- Phân biệt hình tròn với hình tam giác - Phân biệt hình vuông với hình chữ nhật - Phân biệt hình tròn với hình tam giác, vuông, chữ nhật. - Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.- Đặt tên cho sản phẩm đó Hoạt động làm quen với toán: LQVT Phân biệt hình tròn, tam giác

			Hoạt động văn học: Văn học Thơ : Con đường của bé
III. Giáo dục phát triển ngôn ngữ			
1. Nghe hiểu lời nói			
MT44	1.1. Thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng”.	✓	- Hiểu và làm theo 2-3 yêu cầu liên tiếp. Ví dụ: Cháu lấy cho cô bông hoa màu vàng và gắn lên áo của bạn búp bê
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày			
MT48	2.2. Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,...	✓	- Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh được quan sát, trò chuyện. - Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm (con người, đồ vật, cây cối, hiện tượng tự nhiên, giao thông....)
MT51	2.5. Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	☆	- Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ phù hợp với độ tuổi.- Đọc thơ theo phách, theo yêu cầu của cô. Hoạt động văn học: Văn học Thơ : Con đường của bé
MT52	2.6. Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	☆	- Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.

			<ul style="list-style-type: none"> - Tập kể chuyện sáng tạo: + Kể chuyện theo tranh + Kể chuyện theo đồ chơi + Kể chuyện theo kinh nghiệm + Kể tiếp và kết thúc chuyện <p>Hoạt động văn học:</p> <p>Văn học Truyện: Ai quan trọng hơn</p>
MT53	2.7. Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe, sử dụng các từ biểu cảm - Đóng kịch
MT54	2.8. Sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Không nói tục, chửi bậy - Bày tỏ hiểu biết, miêu tả sự việc bằng nhiều loại câu khác nhau.
3. Làm quen với đọc, viết			
MT59	3.5. Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh- Kể được 1 số câu chuyện đơn giản theo tranh
MT60	<i>Nhận ra ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà VS, cảm lửa, nơi nguy hiểm...)</i>	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà VS, cảm lửa, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông, đường cho người đi bộ....)
IV. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội			
2. Thể hiện sự tự tin, tự lực			

MT65	2.2. Cố gắng hoàn thành công việc được giao.	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận công việc được giao. - Hoàn thành công việc được giao (xếp đồ dùng, đồ chơi; xếp bàn, ghế..)
MT66	<i>Trẻ chú ý lắng nghe khi cần thiết</i>	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Vâng lời người lớn. - Đoàn kết lắng nghe khi hoạt động vui chơi cùng bạn trong nhóm
4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội			
MT72	4.1. Thể hiện được một số quy định ở lớp và gia đình:	✓	-Một số qui định ở lớp, gia đình, nơi công cộng (Để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ, trật tự khi ngủ, đi bên phải nê đường, bỏ rác đúng nơi qui định, vâng lời ông, bà, bố, mẹ, cô giáo và người lớn, muốn đi chơi phải xin phép...)
MT73	4.2. Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	✓	- lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép trong sinh hoạt hàng ngày: Chào hỏi, xưng hô với người lớn; Cảm ơn khi được giúp đỡ; Xin lỗi khi mắc lỗi..- Giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn trong và ngoài lớp.
MT75	4.4. Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	☆	<ul style="list-style-type: none"> - Chờ đến lượt, hợp tác: Xếp hàng; Không chen ngang; không xô đẩy người khác; không cắt ngang người khác để được nói..... - TC: Chi chi chành chành - Xem VD KN xếp hàng chờ đến lượt - Chơi tự chọn

MT76	4.5. Biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật...).	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi trong nhóm bạn vui vẻ, thoải mái. - Quan tâm và giúp đỡ bạn. - Vui vẻ trao đổi đồ chơi với bạn.
V. Giáo dục phát triển thẩm mỹ			
2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình			
MT84	2.1. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	✓	Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ (các bài hát trong chủ đề theo từng độ tuổi, các trò chơi âm nhạc, hát xướng âm..)
MT85	2.2. Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức: <ul style="list-style-type: none"> + Dạy vận động: Vỗ tay theo tiết tấu; múa minh họa + Trò chơi âm nhạc + Vận động minh họa theo bản nhạc - Tạo ra âm thanh có tính nhạc từ các nguyên liệu theo cách thức khác nhau (sỏi cho vai chai để lắc; thổi kèn, gõ bát..) - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu. - Vận động sáng tạo theo cảm nhận của bản thân. - Biểu diễn văn nghệ theo chủ đề - Tự tin lên biểu diễn
MT88	2.5. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	✓	-Sử dụng các kĩ năng xé, cắt, dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, bố cục

MT89	2.6. Làm lõm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	☆	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi và làm mềm đất. - Làm lõm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. <p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Tạo hình Nặn ô tô (Mẫu)</p>
3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)			
MT94	3.3. Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	☆	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích. - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình - HĐCMD: Bé tập làm bè từ bèo tây (pp Steam) - TC : Chèo thuyền - Chơi tự do
MT95	3.4. Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	✓	-Trẻ đặt tên cho sản phẩm tạo hình
Các hoạt động không phục vụ mục tiêu			

Ban giám hiệu

Khối trưởng

Giáo viên



Phạm Thị Thiệp



Đào Thị Kim Huệ



Lê Thị Thu Hương